

Phụ lục II
DANH MỤC QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VỀ THỜI GIAN THỰC HIỆN
(kèm theo Quyết định số 2136/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2026
của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

1. Các TTHC có số thứ tự 41, 45 mục 1, Danh mục kèm theo Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) về công bố danh mục TTHC được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo;

2. TTHC có số thứ tự 01 Danh mục kèm theo Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) về công bố danh mục TTHC mới ban hành trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo;

3. TTHC có số thứ tự 01 Danh mục kèm theo Quyết định số 2733/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) về công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hệ thống văn bản, chứng chỉ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo;

4. TTHC có số thứ tự 06 Phụ lục II Danh mục kèm theo Quyết định số 2935/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) về công bố danh mục TTHC mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; TTHC bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo;

5. Các TTHC có số thứ tự 01 tại phụ lục I và số thứ tự 02, 03 tại Phụ lục II, Danh mục kèm theo Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC mới ban hành; TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thi, tuyển sinh thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Huế;

6. TTHC có số thứ tự 01 Danh mục kèm theo Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Huế;

7. Các TTHC có số thứ tự 01, 02 mục 1. Danh mục TTHC mới ban hành kèm theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 07/5/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

8. Các TTHC có số thứ tự 17, 18, 21, Danh mục kèm theo Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo;

9. Các TTHC có số thứ tự 10, 11 tại Phụ lục I và số thứ tự 01 tại Phụ lục II,

Danh mục kèm theo Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung và được thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND cấp xã;

10. Các TTHC có số thứ tự 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 10, 11 tại Phụ lục I, Danh mục kèm theo Quyết định số 1886/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung và được thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND cấp xã;

11. TTHC có số thứ tự 03 Phụ lục I, Danh mục kèm theo Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

12. Các TTHC có số thứ tự 01, 02, 03, 04, 05 Danh mục kèm theo Quyết định số 3031/QĐ-UBND ngày 22/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC được thay thế lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

13. Các TTHC có số thứ tự 01, 02 tại Phụ lục 1 và số thứ tự 01 tại Phụ lục 2, Danh mục kèm theo Quyết định số 3191/QĐ-UBND ngày 09/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC mới ban hành; thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

14. TTHC có số thứ tự 01 mục I Danh mục kèm theo Quyết định số 1172/QĐ-UBND ngày 07/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC mới ban hành; TTHC được sửa đổi, bổ sung và TTHC bị bãi bỏ lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

15. Các TTHC có số thứ tự 01, 02, 03, 04 mục A; số 01 mục B tại Phụ lục I và số thứ tự 01 mục A; số 01, 02 mục B tại Phụ lục II, Danh mục kèm theo Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế trong các lĩnh vực giáo dục mầm non, giáo dục trung học, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Huế;

16. Các TTHC có số thứ tự 11, 12, 14, 19, 20 tại Phụ lục I và số thứ tự 04, 06 tại Phụ lục II, Danh mục kèm theo Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

17. Các TTHC có số thứ tự 01, 02, 03, 04 tại Phụ lục I, Danh mục kèm theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 20/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC mới ban hành lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; TTHC bị bãi bỏ lĩnh vực Giáo dục tiểu học,

Giáo dục trung học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

18. Các TTHC có số thứ tự: 21, 23, 24, 36, 57, 101 tại Phụ lục I và số thứ tự 02 tại phụ lục II, Danh mục kèm theo Quyết định số 1759/QĐ-UBND ngày 01/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt phương án đơn giản hóa về cắt giảm 50% thời gian giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Huế;

19. Các TTHC có số thứ tự 07, 08, 27, 32, 34, 37, 38, 39, 41, 45 mục 1. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung kèm theo Quyết định số 1780/QĐ-UBND ngày 02/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; TTHC bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

20. Các TTHC có số thứ tự 01, 02, 03 mục A và số thứ tự 01, 02 mục B tại Phụ lục I, Danh mục kèm theo Quyết định số 1857/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC được thay thế; TTHC bị bãi bỏ trong các lĩnh vực giáo dục tiểu học, lĩnh vực giáo dục trung học, lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, lĩnh vực Giáo dục, đào tạo với nước ngoài và lĩnh vực cơ sở giáo dục khác thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.